

Số: /KH-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình  
giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn  
huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021 - 2025**

*Căn cứ Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025;*

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định phòng học bộ môn đối với trường phổ thông;*

*Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thông qua Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Kế hoạch số 84/KH-SGDĐT ngày 30/9/2021 của Sở GD&ĐT Kon Tum về thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025;*

Ủy ban nhân dân huyện Kon Rẫy ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025 (Kế hoạch), cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU**

**1. Mục đích:** Triển khai thực hiện đúng lộ trình và hiệu quả Đề án Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025.

**2. Yêu cầu:** Việc triển khai đầu tư về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học phải đảm bảo nhu cầu dạy và học các trường học, phù hợp với lộ trình hàng năm của Đề án.

## II. MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu chung:** Huy động hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, phát huy hiệu quả nguồn lực xã hội hóa nhằm bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục phổ thông theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa, phù hợp lộ trình xây dựng nông thôn mới của huyện gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

### 2. Mục tiêu cụ thể

#### 2.1. Phân đầu đến năm 2025

- Có thêm 03 trường trên địa bàn huyện đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 50%; trong đó 07 xã, thị trấn có các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt chuẩn cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình xây dựng nông thôn mới.

- Bổ sung đủ số phòng học đạt 01 lớp/01 phòng; không còn phòng học tạm, mượn, xuống cấp; 100% các trường có phòng học tin học và thiết bị dạy học ngoại ngữ.

- 100% các trường có đủ thiết bị dạy học tối thiểu.

- Bổ sung 30% tổng nhu cầu phòng chức năng các trường học.

#### 2.2. Lộ trình ưu tiên hằng năm

- **Năm 2021:** Đầu tư đủ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2, lớp 6; đầu tư bổ sung đủ phòng học để đảm bảo 1 phòng/lớp đối với lớp 2, lớp 6; bổ sung các phòng chức năng, trong đó ưu tiên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ở xã Đăk Tờ Re xây dựng nông thôn mới đạt chuẩn về tiêu chí 5 trường học.

- **Năm 2022:** Đầu tư đủ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 3, lớp 7; đầu tư bổ sung phòng học để đảm bảo 1 phòng/lớp đối với lớp 3, lớp 7; bổ sung đủ thiết bị dạy học ngoại ngữ, tin học cho các trường tiểu học để các trường dạy tin học, ngoại ngữ cho học sinh lớp 3; bổ sung các phòng chức năng cho các đơn vị trường.

- **Năm 2023:** Đầu tư đủ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 4, lớp 8; đầu tư bổ sung phòng học để đảm bảo 1 phòng/lớp đối với lớp 4, lớp 8; bổ sung các phòng chức năng cho các đơn vị trường.

- **Năm 2024:** Đầu tư đủ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 5, lớp 9; đầu tư bổ sung phòng học để đảm bảo 1 phòng/lớp đối với lớp 5, lớp 9; bổ sung các phòng chức năng, trong đó ưu tiên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ở xã Đăk Pnê xây dựng nông thôn mới đạt chuẩn về tiêu chí 5 trường học.

- **Năm 2025:** Đầu tư đủ thiết bị dạy học tin học, ngoại ngữ cho các tất cả các trường còn thiếu; đầu tư bổ sung các công trình vệ sinh nước sạch các điểm trường còn thiếu; bổ sung đầu tư nhà ở nội trú cho học sinh các trường bán trú để đảm bảo nhu cầu sinh hoạt nội trú của học sinh; bổ sung các phòng chức

năng, trong đó ưu tiên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ở xã Đăk Kôi xây dựng nông thôn mới đạt chuẩn về tiêu chí 5 trường học và xã Đăk Ruồng xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch, sắp xếp củng cố mạng lưới trường, lớp học theo hướng tinh gọn hiệu quả**

- Tiếp tục tham mưu, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp học theo hướng tinh gọn, phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và quy mô phát triển giáo dục của địa phương; trong đó triển khai có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình số 53-CTr/TU ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*khóa XII*) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì phối hợp với các phòng, ban liên quan rà soát hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bảo đảm quỹ đất để xây dựng mới, mở rộng các cơ sở giáo dục phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường, lớp học, bảo đảm hiệu quả đầu tư lâu dài. Ưu tiên quỹ đất để xây dựng trường, lớp học ở khu đông dân cư, các cơ sở giáo dục có tổ chức nội trú, bán trú cho học sinh.

#### **2. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho các cơ sở giáo dục tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ Dự án Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi dành để đầu tư cơ sở vật chất cho các trường Phổ thông dân tộc nội trú và trường Phổ thông dân tộc bán trú.

- Huy động các nguồn lực: Chương trình mục tiêu quốc gia Nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững, các nguồn tài trợ, viện trợ để đầu tư cơ sở vật chất cho các trường học vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp các đơn vị liên quan phối hợp rà soát nhu cầu các trường vùng đồng bào dân tộc thiểu số hàng năm để kịp thời đầu tư các trường còn thiếu cơ sở vật chất.

#### **3. Huy động và ưu tiên các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho trường học**

- Ưu tiên lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực thông qua chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học, các dự án thuộc vốn ODA, Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, các dự án thuộc ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

- Ưu tiên đầu tư cho khôi phục phòng học, nhà bếp, nhà ăn, nhà bán trú và bảo đảm thiết bị tối thiểu theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa mới; ưu tiên các xã đặc biệt khó khăn, vùng DTTS và các trường trong lộ trình nông thôn mới và trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tăng cường khai thác các quỹ đất dôi dư sau sắp xếp, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất trường học; tăng cường cơ chế liên doanh liên kết trong sử dụng và phát huy tài sản công tại các đơn vị trường học.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025. Xây dựng kế hoạch, lộ trình để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục trên địa bàn huyện. Thực hiện có hiệu quả Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Huy động tối đa mọi nguồn lực trong và ngoài huyện, đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn vốn của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân tài trợ, góp vốn xây dựng, hiến đất, cho vay vốn đầu tư...

- Tiếp tục rà soát điều chỉnh, bổ sung danh mục kêu gọi đầu tư; nghiên cứu đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chính sách ưu đãi đầu tư nhằm thu hút đầu tư vào lĩnh vực giáo dục.

- Ưu tiên tăng thu, kết dư để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục công lập.

#### **4. Quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất**

- Rà soát, điều chỉnh, bố trí, sắp xếp lại cơ sở vật chất hiện có một cách hợp lý, bảo đảm đủ phòng học nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất trong các cơ sở giáo dục.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học trong đó chú trọng công tác bảo dưỡng, bảo trì định kỳ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; tập huấn nhân viên sử dụng và bảo quản tốt thiết bị dạy học.

- Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra việc quản lý sử dụng tài sản công, kịp thời chấn chỉnh các sai phạm, thiếu sót nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

- Những cơ sở giáo dục dôi dư sau khi sắp xếp ở vùng khó khăn (*chủ yếu là các điểm trường lẻ*) kịp thời xử lý, bàn giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

#### **1. Kinh phí thực hiện toàn bộ Đề án**

Tổng kinh phí đầu tư cơ sở vật chất là **95.743 triệu đồng**, trong đó:

a) Ngân sách nhà nước bao gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, trái phiếu Chính phủ, các chương trình, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt là **57.446 triệu đồng** (*chiếm 60% tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án*).

b) Nguồn kinh phí của địa phương là **28.723 triệu đồng** (*chiếm 30% tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án*).

c) Huy động xã hội hóa và các nguồn tài trợ, viện trợ là **9.574 triệu đồng** (*chiếm 10% tổng nhu cầu kinh phí thực hiện Đề án*).

## **2. Kinh phí cụ thể cho từng cấp học**

- **Bậc Mầm non: 26.122 triệu đồng.**

- **Cấp Tiểu học: 39.387 triệu đồng.**

- **Cấp THCS: 30.234 triệu đồng.**

- Trong đó, nhu cầu kinh phí đầu tư cơ sở vật chất **36.813 triệu đồng**, nhu cầu kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học là **68.930 triệu đồng** (*Các phụ lục chi tiết kèm theo*).

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch giai đoạn và năm của huyện để thực hiện Đề án; báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

- Tham mưu xây dựng đề cương báo cáo, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Đề án.

- Tham mưu đầu tư đủ thiết bị dạy học tối thiểu cho các trường học trên địa bàn toàn huyện nhằm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tham mưu rà soát, bổ sung đầu tư cơ sở vật chất cho các trường Phổ thông dân tộc bán trú; công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia phù hợp với lộ trình nông thôn mới.

- Tham mưu việc mua sắm bổ sung thiết bị dạy học cho các trường học trên địa bàn toàn huyện; công tác đầu tư cơ sở vật chất cho các đơn vị trực thuộc, trường có học sinh bán trú.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp học phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và quy mô phát triển giáo dục của địa phương; hạn chế tối đa các điểm trường nhỏ lẻ.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn với sự tham gia kiểm tra, giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội của địa phương để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch, bảo đảm chất lượng, chống thất thoát, tiêu cực.

- Chỉ đạo các đơn vị trường:

+ Huy động các nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

+ Sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất và thiết bị dạy học một cách hiệu quả.

+ Kịp thời tham mưu các cấp trong việc cải tạo, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

## **2. Phòng Tài chính-Kế hoạch**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện các giải pháp huy động, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư để thực hiện Đề án, đảm bảo phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được phê duyệt.

- Tham mưu trình cấp có thẩm quyền các giải pháp huy động, ưu tiên cân đối, bố trí từ nguồn vốn ngân sách, phù hợp với khả năng ngân sách theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện Đề án.

## **3. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp Đề án về mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp và nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

- Tham gia kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án của các địa phương, gắn với tiêu chí giáo dục trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

## **4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng**

- Hướng dẫn các tiêu chuẩn kỹ thuật về xây dựng do Bộ Xây dựng ban hành trong phạm vi thực hiện kế hoạch; tham mưu phê duyệt thiết kế mẫu bản vẽ thiết kế thi công và dự toán khối lượng phần thân các công trình trường học trên địa bàn huyện phù hợp với các vùng miền, địa phương để áp dụng đại trà nhằm giảm chi phí tư vấn đầu tư.

- Kiểm tra việc thực hiện dự án đầu tư xây dựng đảm bảo chất lượng, an toàn công trình theo quy định về quản lý đầu tư xây dựng công trình; tham gia kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Kế hoạch của các địa phương.

## **5. Phòng Tài nguyên - Môi trường**

- Hướng dẫn các địa phương bảo đảm quỹ đất để xây dựng các cơ sở giáo dục phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường, lớp học của địa phương.

- Tham gia kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện Đề án của các địa phương.

## **6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, ban, ngành có liên quan và tham mưu, đề xuất UBND huyện xây dựng kế hoạch giai đoạn và hàng năm; ưu tiên lồng ghép bố trí vốn phân bổ và dự phòng của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch.

- Bố trí quỹ đất phù hợp (*diện tích phải đúng quy định và quy chuẩn nhà nước*); đồng thời cập nhật vào Quy hoạch sử dụng đất và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện Kon Rẫy giai đoạn 2021-2025. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện căn cứ

chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung tại kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của đơn vị, địa phương, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả./.

***Nơi nhận:***

- Sở Giáo dục và Đào tạo (báo cáo);
- TT HĐND huyện (báo cáo);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các phòng, ban liên quan;
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Hồng Thu**